TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số : 05/2020/QĐST-DS	*Sa Thầy, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 25 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn H Ph, Sinh năm: 1965
Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum
- *Bị đơn*: Ông Nguyễn N, sinh năm:
Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm khoản nợ: Các đương sự thỏa thuận, tại thời điểm hòa giải ông Nguyễn N còn nợ của ông Nguyễn H Ph số tiền 80.000.000 đồng. Ông Nguyễn N nhận sẽ trả nợ cho ông Nguyễn H Ph số tiền 80.000.000 đ *(Tám mươi triệu đồng)*, trả vào làm 2 đợt:

- Đợt 1:Trả số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng vào ngày 30/12/2020.

- Đợt 2: Trả số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng vào ngày 30/12/2021

Về lãi suất chậm trả: Các bên đương sự thỏa thuận nếu đến thời điểm thanh toán theo thỏa thuận của các bên, mà ông Nguyễn N chưa trả số tiền nêu trên cho ông

Nguyễn H Ph thì ông Nguyễn N phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất 10%/ năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2 Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Ông Nguyễn N nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 2.000.000đ (*bằng chữ: Hai triệu đồng).*

- Ông Nguyễn H Ph không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho ông Nguyễn H Ph số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 3.750.000đ (*bằng chữ: Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0000944 ngày 09/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :
- TAND t.Kon Tum
- VKSND huyện Sa Thầy.
- Chi cục thi hành án dân sự.
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lâm